

V/v thu nợ BHXH, BHYT

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố
trực thuộc Trung ương

Theo báo cáo của Bảo hiểm xã hội (BHXH) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (BHXH tỉnh), tình hình nợ tiền đóng BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) năm 2014 chưa giảm về số tiền, tỷ lệ nợ và số đơn vị nợ, đặc biệt là trong khu vực doanh nghiệp, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của người tham gia BHXH, BHYT. Bên cạnh một số nguyên nhân khách quan như chế tài xử lý vi phạm còn hạn chế, văn bản quản lý chưa hoàn thiện thì BHXH nhiều tỉnh còn thiếu chủ động, thiếu sâu sát, chưa kiên quyết trong công tác thu hồi nợ; chưa kịp thời báo cáo, đề xuất với lãnh đạo đảng, chính quyền địa phương giải quyết vấn đề nợ; chưa chủ động phối hợp với cơ quan thanh tra tỉnh, thanh tra chuyên ngành, không khởi kiện doanh nghiệp nợ.... Nhằm đảm bảo quyền lợi về BHXH, BHYT đối với các đối tượng tham gia BHXH, BHYT theo quy định của pháp luật, yêu cầu Giám đốc BHXH tỉnh khẩn trương chấn chỉnh, khắc phục ngay những tồn tại, hạn chế trong công tác thu hồi nợ BHXH, BHYT; đồng thời, thực hiện một số nội dung sau đây:

1. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc quy định tại Quyết định số 1111/QĐ-BHXH ngày 25/10/2011 của BHXH Việt Nam về theo dõi, đôn đốc, thu nợ BHXH, BHYT, cụ thể:

a) Đối với doanh nghiệp nợ BHXH, BHYT đến 2 tháng thì cơ quan BHXH phải cử cán bộ hoặc Tổ thu nợ của cơ quan BHXH trực tiếp đến doanh nghiệp để đôn đốc, đối chiếu thu nộp và lập biên bản theo quy định, sau đó gửi văn bản đôn đốc 15 ngày một lần.

b) Trường hợp đã thực hiện các biện pháp đôn đốc nêu trên nhưng doanh nghiệp vẫn tiếp tục nợ đến 3 tháng thì cơ quan BHXH gửi văn bản báo cáo Ủy ban nhân dân (UBND) cùng cấp và cơ quan thanh tra trên địa bàn để tiến hành thanh tra, xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

c) Trường hợp doanh nghiệp nợ kéo dài đến 4 tháng (hoặc 3 tháng đối với doanh nghiệp quy mô lớn, số tiền nợ lớn) mà cơ quan có thẩm quyền chưa thanh tra, xử lý vi phạm thì cơ quan BHXH phải lập hồ sơ, khởi kiện doanh nghiệp ra tòa án dân sự.

d) Hàng tháng, cùng kỳ gửi báo cáo theo quy định tại Công văn số 3465/BHXH-KHTC ngày 05/9/2013 về chỉ tiêu báo cáo thống kê, BHXH tỉnh gửi danh sách các đơn vị nợ từ 3 tháng trở lên (mẫu số 01-QLN đính kèm) về BHXH Việt Nam (bản điện tử gửi vào hộp thư banthuqln@vss.gov.vn).

2. Hàng năm, căn cứ kế hoạch thanh tra của cơ quan thuế cùng cấp, BHXH tỉnh; BHXH quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (BHXH huyện) lập danh sách các doanh nghiệp nợ BHXH, BHYT gửi cho cơ quan thuế để thanh tra và phối hợp đơn đốc doanh nghiệp nộp BHXH, BHYT theo quy định của pháp luật về thuế, BHXH, BHYT.

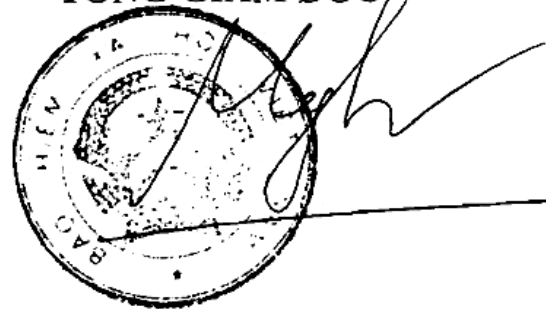
3. Trong năm 2014, thực hiện nghiêm túc Công văn số 4292/BHXH-BT ngày 07/11/2014 của BHXH Việt Nam về việc giảm số tiền nợ BHXH, BHYT.

Giao Trưởng ban Thu BHXH Việt Nam lập danh sách các doanh nghiệp nợ BHXH, BHYT mà cơ quan thanh tra địa phương chưa thanh tra, xử lý vi phạm, cơ quan tòa án các cấp chưa thụ lý hồ sơ khởi kiện để gửi Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị chỉ đạo cơ quan chức năng trên địa bàn thực hiện kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm, khởi kiện thu hồi nợ BHXH, BHYT; kết quả thu hồi nợ là căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và xếp loại thi đua đối với BHXH tỉnh, BHXH huyện. *ph*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Bộ: TC, LĐTBXH, YT; TTCP, TC Thuế;
- UBND tỉnh, TP trực thuộc TW (để phối hợp);
- Cục thuế tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Tổng Giám đốc;
- Các Phó Tổng Giám đốc;
- Các đơn vị trực thuộc BHXH VN;
- Lưu: VT, BT (03b). *L *

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Minh

09446174

DANH SÁCH DOANH NGHIỆP NỢ BHXH, BHYT, BHTN TỪ 3 THÁNG TRỞ LÊN
Tháng.....năm

TT	Tên doanh nghiệp	Mã đơn vị	Số lao động	Tiền nợ			Thời gian nợ (tháng)	Biện pháp đã áp dụng				Ghi chú
				BHXH, BHYT, BHTN	Lãi	Tổng		Kiểm tra	Thanh tra	Khởi kiện	Thời điểm thực hiện	
A	B	C	I	2	3	4=3+2	5	6	7	8	9	10
I	BHXH huyện..											
	1 Công ty A											
	2 Công ty B											
	...											
	...											
II	BHXH huyện...											
	1 Công ty A											
	2 Công ty B											
	...											
	...											
III	BHXH tỉnh											
	1 Công ty A											
	2 Công ty B											
	...											
	...											
	Cộng											

..., ngày tháng năm 20...
Giám đốc